

Số: 32/KH-TTYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác y tế trường học năm học 2025-2026**

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định công tác y tế trường học;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT - BHYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế về quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 52/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Y tế về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Kế hoạch số 2311/KH-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 5628/QĐ-BYT ngày 09/12/2021 của Bộ Y tế về phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt và dự phòng Răng miệng cộng đồng giai đoạn 2021-2030 và chỉ đạo từ Ban chỉ đạo quốc gia của Đề án 5628;

Quyết định số 2616/QĐ-BYT ngày 04/9/2024 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình sức khỏe học đường và Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn đến năm 2026;

Công văn số 7174/SYT-NVY ngày 29/8/2023 của Sở Y tế về việc tăng cường triển khai công tác y tế trường học;

Căn cứ Công văn 2337/SYT-NVY ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh về việc tiếp tục triển khai mô hình trường – trạm trong chăm sóc sức khỏe răng miệng cho học sinh tiểu học.

Trung tâm Y khu vực Thủ Đức triển khai kế hoạch hoạt động y tế trường học năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tăng cường công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Bảo đảm cho tất cả học sinh được phát triển, chăm sóc toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh; thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nội dung chương trình y tế trường học tại tất cả các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

## **2. Yêu cầu**

- Các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện đúng theo Kế hoạch công tác y tế trường học năm học 2025-2026.

- Trang bị kiến thức, thái độ thực hành đúng về chăm sóc toàn diện cho học sinh; Chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được chuyển tuyến điều trị kịp thời.

## **II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

- 100% các cơ sở giáo dục cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường nhiều cấp học (gọi tắt là cơ sở giáo dục) thành lập, kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên.

- 100% cơ sở giáo dục thành lập, kiện toàn “ Ban chỉ đạo phòng chống dịch”, xây dựng kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp nhiễm tại cơ sở giáo dục.

- 100% các cơ sở giáo dục có bếp ăn tập thể, suất ăn công nghiệp, căng tin không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- 100% cơ sở giáo dục thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định.

- Cơ sở giáo dục được hướng dẫn/ thực hiện việc đánh giá phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần cho học sinh.

- Cơ sở giáo dục được hướng dẫn tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng chống các bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích,... trong trường học.

- 100% các cơ sở giáo dục học sinh được tầm soát phát hiện giảm thị lực, được kê đơn kính và được hướng dẫn rèn luyện thị lực.

- 100% các cơ sở giáo dục mẫu giáo, tiểu học cung cấp bàn chải răng và hướng dẫn cho các em chải răng với kem đánh răng có Fluor với nồng độ thích hợp sau khi ăn tại các cơ sở giáo dục.

- 100% cơ sở giáo dục được cung cấp bảng kiểm tra thị lực.

- 100% nhân viên phụ trách YTTH tại các cơ sở giáo dục được cập nhật kiến thức về chăm sóc mắt cơ bản trong chương trình YTTH.

- 100% nhân viên YTTH trong các cơ sở giáo dục từ mầm non đến phổ thông và trạm y tế được TTYT tập huấn về công tác YTTH.

- Tổ chức truyền thông chuyên đề về bệnh tật học đường cho nhân viên phụ trách công tác YTTH tại các cơ sở giáo dục; sau đó, nhân viên phụ trách công tác YTTH sẽ thực hiện truyền thông cho học sinh, phụ huynh học sinh.

- Kiểm tra, giám sát 100% các trường về hoạt động y tế trường học.

- Triển khai thí điểm Nha học đường tại 01 trường Tiểu học trên địa bàn quản lý.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Về công tác tổ chức và kế hoạch**

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác y tế trường học và triển khai phương hướng hoạt động y tế trường học năm học mới.

- Triển khai các kế hoạch: Hoạt động y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, truyền thông giáo dục sức khỏe,...

- Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra đánh giá các cơ sở giáo dục về thực hiện các nội dung của hoạt động y tế trường học cuối năm học.

- Tham mưu, bố trí nhân sự phụ trách công tác y tế tại các cơ sở giáo dục; Tổ chức tập huấn hoạt động y tế trường học.

- Phối hợp ban ngành trong công tác quản lý, giám sát khám sức khỏe học sinh.

#### **2. Về công tác phòng chống dịch**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch; phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên trong công tác phòng chống dịch.

- Xây dựng kế hoạch và phối hợp với ngành Y tế tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục về kiến thức, kỹ năng bảo vệ sức khỏe của bản thân, phòng chống các loại dịch bệnh như: Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khi, ... và các bệnh không lây nhiễm trong cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3256/KH-GDDT-CTTT ngày 09/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2025.

- Tiếp tục thực hiện Công văn 2903/SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh về việc tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh. Phối hợp với các cơ sở y tế thực hiện rà soát tiền sử tiêm chủng, tiêm chủng vắc xin phòng bệnh và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh.

- Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục áp dụng các biểu mẫu tại phụ lục công văn 1578/YTDP-KSBTN&VXSP, ngày 07/10/2015 của Trung tâm y tế Dự phòng thành phố Hồ Chí Minh về triển khai hoạt động kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học; báo cáo hàng ngày cho trạm Y tế phường khi có ca bệnh, ổ dịch theo công văn 41/ YTDP-KSBTN, ngày 06/1/2017 của Trung tâm y tế Dự phòng thành phố Hồ Chí Minh về Tăng cường công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trong cơ sở giáo dục.

- Thường xuyên thực hiện vệ sinh khử khuẩn, đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng học chủ động phòng chống dịch bệnh trong cơ sở giáo dục.

- Hướng dẫn cho học sinh thường xuyên thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường để phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp với ngành y tế tổ chức chiến dịch tiêm chủng (nếu có).

### **3. Về công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện khám sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo Thông tư số 32/2023/TT - BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế về quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- 100% học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông được kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học. Các trường hợp mắc bệnh được phát hiện và thông báo cho gia đình để phối hợp chuyên tuyến điều trị.

- Tổ chức khám sức khỏe theo chuyên khoa, sơ cấp cứu ban đầu, nha học đường, phòng chống các bệnh về mắt, gù vẹo cột sống ... thông báo các trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyên tuyến điều trị. Duy trì giám sát sĩ số, tình hình sức khỏe học sinh hàng ngày tại cơ sở giáo dục.

### **4. Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục**

- Các bếp ăn tập thể, căng tin trong trường học cần đảm bảo các yêu cầu theo quy định của pháp luật ATTP trong kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, cha mẹ học sinh, y tế địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm. Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tại bếp ăn, căng tin và cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh phải bảo đảm an toàn theo quy định, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; khuyến khích sử dụng nguồn nguyên liệu thực phẩm an toàn, đảm bảo kiểm soát được nguồn gốc thực phẩm được sử dụng tại các bếp ăn, căng tin các trường học. Nguồn thực phẩm được chế biến trong trường học phải đạt một trong các chuẩn: VietGAP, GlobalGAP, HACCP, ISO22000, “Chuỗi thực phẩm an toàn”, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc các

chứng nhận quốc tế khác về an toàn thực phẩm. Có các giải pháp tự kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với các bếp ăn, căng tin trong trường học.

- 100% các cơ sở giáo dục thực hiện suất ăn công nghiệp phải sử dụng thiết bị vận chuyển đảm bảo an toàn, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm ở các bếp ăn, căng tin tại cơ sở giáo dục. Không tổ chức thực hiện suất ăn công nghiệp tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh thường xuyên giám sát quá trình chế biến thực phẩm; tổ chức các buổi giám sát cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp (đối với trường có nhận suất ăn công nghiệp); phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên tổ chức cập nhật, bồi dưỡng kiến thức an toàn thực phẩm cho nhân viên, bảo mẫu thực hiện công tác cấp dưỡng, ăn uống cho học sinh trong các căng tin, bếp ăn tập thể.

## **5. Về công tác hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe**

### *a. Về công tác hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe*

- 100% các cơ sở giáo dục có kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe năm và có dự trù kinh phí hoạt động (có lưu kế hoạch và dự toán làm bằng chứng).

- 100% các cơ sở giáo dục thành lập tổ truyền thông giáo dục sức khỏe (T2G) tại các cơ sở giáo dục. (có quyết định thành lập và danh sách thành viên).

- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh (100% lớp học) và cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; Hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; Phòng chống tác hại của rượu, bia; Phòng chống bệnh, tật học đường; Chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học; Truyền thông về giáo dục về dân số, giới tính và bình đẳng giới cho học sinh; Đưa nội dung dân số, sức khỏe sinh sản vào các hoạt động ngoại khóa cho học sinh tại các trường phổ thông (truyền thông, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, sân chơi, góc thân thiện....). Tổ chức tập huấn truyền thông về bảo vệ sức khỏe học sinh thông qua các hoạt động tuyên truyền về phòng chống tác hại thuốc lá (thuốc lá điện tử) ma túy, phòng chống HIV-AIDS trong cơ sở giáo dục. (Có lưu hình ảnh, báo cáo, biên bản, kế hoạch cho từng hoạt động để làm minh chứng)

- Hình thức truyền thông phong phú, đa dạng (Họp phổ biến, nhóm Zalo, tờ thông tin, bảng truyền thông giáo dục sức khỏe của cơ sở giáo dục, bảng tin trước lớp,...)

- Truyền thông gián tiếp: Tờ bướm, phát thanh, bản tin y tế, chuyển thông tin qua các group zalo của lớp, ...

- Truyền thông trực tiếp: nói chuyện dưới cờ, tư vấn sức khỏe, hội thi, câu lạc bộ.....

- Góc truyền thông giáo dục sức khỏe, bảng tin tại mỗi lớp trình bày có tính thẩm mỹ, cập nhật thường xuyên tình hình dịch bệnh và sử dụng tài liệu từ nguồn chính thống (Bộ Y tế, Sở Y tế TP.HCM, HCDC,...). Không sử dụng các tài liệu

truyền thông do các công ty tài trợ, không dán văn bản, tờ rơi chọn lọc hình ảnh đẹp, thông tin chữ to rõ ràng và thẩm mỹ, thông tin ngắn gọn và có mã QR dẫn đến nội dung cần truyền thông. Thường xuyên rà soát/ kiểm tra định kỳ bảng tin để bảo đảm cập nhật thông tin kịp thời và thẩm mỹ

- Biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng cơ sở giáo dục. Nội dung truyền thông sử dụng từ nguồn chính thống (Bộ Y tế, Sở Y tế TP.HCM, HCDC), nội dung truyền thông phải đầy đủ (Dấu hiệu nhận biết, biện pháp phòng ngừa, dấu hiệu trở nặng...)

- Lòng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ giảng. (có giáo án, biên bản làm bằng chứng).

*b. Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi:* Vệ sinh cá nhân rửa tay đeo khẩu trang, vệ sinh môi trường, lớp học, trường học sạch sẽ không rác không đọng nước; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp; có tổ chức thể thao và có nơi để tập thể dục, nơi để học sinh thực hiện như câu lạc bộ, hội thi...(lưu hình ảnh, biên bản, báo cáo để làm bằng chứng).

*c. Báo cáo định kỳ các hoạt động truyền thông về cho Trạm Y tế địa phương*

- Đề nghị ban giám hiệu nhà trường giám sát việc thực hiện hoạt động truyền thông từ cán bộ y tế đến giáo viên chủ nhiệm, từ giáo viên chủ nhiệm đến phụ huynh học sinh (minh chứng bằng biên bản hoặc hình ảnh chụp màn hình điện thoại nhóm zalo).

## **6. Về công tác bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong các cơ sở giáo dục**

### *6.1. Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt:*

- Các cơ sở giáo dục cung cấp đủ nước uống, nước sinh hoạt cho học sinh, giáo viên, cán bộ công nhân viên.

- 100% các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện bố trí bồn nước dự trữ chung cho toàn trường để đề phòng sự cố xảy ra (theo quy định 6.1.6, TCVN 3907:2011).

- Nước uống: Nước uống qua hệ thống lọc thực hiện xét nghiệm 05 chỉ tiêu vi sinh nước uống theo QCVN 6-1: 2010/BYT và kết quả xét nghiệm đạt chuẩn (định kỳ 6 tháng/lần); Nước uống đóng bình, đóng chai: Có hợp đồng cung cấp nước với cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP, kết quả xét nghiệm nước còn hạn và đạt chất lượng.

- Nước sinh hoạt:

+ Công tác nội kiểm chất lượng nước sạch trong các cơ sở giáo dục (quy định tại Thông tư 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025):

+ Tần suất và thông số thử nghiệm: định kỳ không ít hơn 06 tháng/ lần, thử nghiệm tất cả 10 thông số nước sạch nhóm A và 02 thông số vi sinh nhóm B là Trục khuẩn mũ xanh và Tụ cầu vàng.

+ Số lượng và vị trí lấy mẫu thử nghiệm: Lấy ít nhất 01 mẫu tại bồn chứa nước tập trung và 01 mẫu ngẫu nhiên tại vòi sử dụng. Nếu có từ 02 bồn chứa nước sạch trở lên thì mỗi bồn lấy ít nhất 01 mẫu tại bồn và 01 mẫu ngẫu nhiên tại vòi sử dụng.

+ Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch theo Mẫu số 07 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư phải được đơn vị công khai trên trang thông tin điện tử trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả nội kiểm. Trường hợp không có trang thông tin điện tử, đơn vị phải thông báo tại bảng tin của đơn vị tối thiểu 20 ngày kể từ ngày có kết quả nội kiểm.

+ Tiến hành súc xả bồn chứa nước tối thiểu 6 tháng/1 lần hoặc khi có sự cố về nguồn nước cấp từ nhà máy nước hoặc khi kiểm tra đột xuất phát hiện chất lượng nước trong bồn chứa không đảm bảo.

+ Các cơ sở giáo dục tự khai thác nước ngầm (giếng khoan) sử dụng cho mục đích sinh hoạt (vệ sinh, tưới cây, ...): nghiêm túc thực hiện chấm dứt khai thác nước ngầm theo Kế hoạch số 2311/KH-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 – 2025.

## 6.2. Công trình vệ sinh:

- Bố trí 8-10 trẻ/ chậu rửa đối với trẻ mầm non, 20-30 học sinh/ 01 chậu rửa đối với học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường nhiều cấp. Các cơ sở giáo dục phải có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

- Đối với cơ sở giáo dục mầm non: yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định tại mục 5.2.7 và mục 5.5.8 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKH;

- Đối với cơ sở giáo dục phổ thông: Nhà vệ sinh đủ số lượng và bảo đảm các yêu cầu về xây dựng, sử dụng và bảo quản theo quy định của Bộ Y tế (QCVN 01: 2011/BYT).

- Phát động sâu rộng trong tất cả các cơ sở giáo dục chiến dịch xây dựng môi trường vệ sinh, sạch sẽ, ngăn nắp; đặc biệt là tại các khu nhà vệ sinh học sinh.

## 6.3. Thu gom và xử lý chất thải:

- Các cơ sở giáo dục phải có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh, khu nuôi động vật thí nghiệm.

- Các cơ sở giáo dục hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt, rác thải y tế, rác thải nguy hại. Trường hợp cơ sở giáo dục tự thu gom, xử lý thì phải bảo đảm theo quy định hiện hành.

- Có bao bì, thùng chứa rác thải và phân loại rác thải theo hướng dẫn tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên Môi trường và Quyết định số 12/2009/QĐ-UBND ngày 17 tháng 05 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **7. Về công tác bảo đảm các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong cơ sở giáo dục**

- Có kế hoạch xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, bàn ghế phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học góp phần phòng, chống các bệnh tật, nâng cao sức khỏe học sinh.

- Các phòng học được trang bị máy lạnh trong các cơ sở giáo dục phải đảm bảo thông thoáng và tăng cường giám sát nồng độ dưỡng khí và CO<sub>2</sub> theo tiêu chuẩn vệ sinh cho phép.

- Đảm bảo 100% phòng học đủ sáng (từ 300 lux trở lên) và đảm bảo nguồn sáng phân bố đồng đều ở các vị trí trong phòng học. Khuyến khích thay bóng đèn led trong các phòng, lớp học.

- Đảm bảo 100% phòng học yên tĩnh, tiếng ồn nên không quá 55 dBA theo mức âm tương đương.

- Bảo đảm các điều kiện về phòng học, phòng học bộ môn, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT và bảng đánh giá công tác y tế trường học.

### **8. Về công tác bảo đảm các điều kiện chăm sóc sức khỏe học sinh**

#### *8.1. Phòng Y tế*

- Các cơ sở giáo dục phải có phòng y tế riêng, đảm bảo diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Phòng Y tế của cơ sở giáo dục được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường, cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay.

- Đảm bảo đủ cơ sở thuốc theo danh mục Công văn số 8553/SYT-NVY ngày 29/11/2022 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành tạm thời danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế của các cơ sở giáo dục.

- Có sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo đúng quy định.

#### *8.2. Nhân viên y tế*

- Nhân viên y tế cơ sở giáo dục phải có trình độ chuyên môn từ trung cấp y sĩ trở lên. Căn cứ điều kiện thực tiễn, các cơ sở giáo dục bố trí nhân viên y tế đáp ứng quy định hoặc ký hợp đồng với trạm Y tế phường hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Nhân viên y tế cơ sở giáo dục phải được thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế thông qua các hình thức hội thảo, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn do ngành y tế, ngành giáo dục tổ chức để triển khai được các nhiệm vụ quy định.

### **9. Về công tác an toàn trường học, phòng, chống tai nạn thương tích**

- Tăng cường công tác quản lý toàn diện trong công tác an toàn trường học như an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn về điện, an toàn vệ sinh lao động, an toàn phòng thí nghiệm thực hành, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em. Xây dựng phương án sơ tán học sinh trong tình huống cháy nổ giả định và phương án xử lý ngộ độc thực phẩm xảy ra trong cơ sở giáo dục.

- Tăng cường công tác truyền thông và giáo dục về phòng, chống và xử lý có hiệu quả một số tai nạn thương tích. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục được tham gia các lớp tập huấn về phòng cháy chữa cháy và được cấp giấy chứng nhận theo quy định.

- Tiếp tục cải tạo, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác an toàn trường học.

### **10. Chương trình mắt, nha học đường**

- Xây dựng kế hoạch Mắt học đường, Nha học đường hoặc xây dựng lồng ghép trong kế hoạch hoạt động y tế trường học để đảm bảo triển khai thực hiện đúng theo hướng dẫn.

- Tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe răng miệng, chăm sóc mắt và phòng chống cận thị cho học sinh. Tổ chức cho học sinh bán trú chải răng với kem có Fluor ngay sau khi ăn trưa tại cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám và điều trị sớm trám răng phòng ngừa.

- 100% các cơ sở giáo dục đều trang bị đủ bảng đo thị lực nhanh cho học sinh.

- 100% học sinh được tầm soát phát hiện giảm thị lực, được kê đơn kính và được hướng dẫn rèn luyện thị lực;

### **11. Chương trình dinh dưỡng và hoạt động thể lực**

- Tổ chức đo chiều cao, cân nặng và thực hiện đánh giá tình trạng dinh dưỡng 02 lần/năm đối với học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và nhiều cấp học.

- Tổ chức đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao); theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ em dưới 24 tháng mỗi tháng một lần, trẻ em trên 24 tháng tuổi mỗi quý một lần.

- Học sinh các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì: theo dõi cân nặng, chiều cao mỗi quý.

- 100% cơ sở giáo dục triển khai các phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng.

- Tổ chức truyền thông dinh dưỡng hợp lý cho học sinh, giáo viên, cán bộ công nhân viên và cha mẹ học sinh. Phối hợp với cha mẹ học sinh nhắc nhở học sinh có chế độ dinh dưỡng và vận động hợp lý.

- Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi đối với trường có học sinh nội trú, bán trú; sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt nếu có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng.

- 95% nữ sinh trung học phổ thông uống bổ sung sắt/ thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng theo phác đồ dự phòng.

## **12. Về công tác bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng**

- Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong cơ sở giáo dục.

- Xây dựng mối quan hệ tốt giữa thầy cô giáo với học sinh và học sinh với học sinh; xây dựng môi trường cơ sở giáo dục lành mạnh, không phân biệt đối xử, không bạo lực.

- Xây dựng mối liên hệ giữa trường học với gia đình và cộng đồng (cơ quan y tế địa phương) để giúp đỡ, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh.

## **13. Về công tác thông kê, báo cáo và đánh giá công tác y tế trường học**

- Thực hiện báo định kỳ, báo cáo đột xuất đầy đủ, chính xác, kịp thời về hoạt động y tế trường học.

- Các cơ sở giáo dục báo cáo theo phụ lục 2 ban hành theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 về trạm Y tế **chậm nhất ngày 30/04/2026**

- Trạm Y tế báo cáo về Trung tâm Y tế **trước ngày 10/5/2026**

- Trung tâm Y tế thành phố tổng hợp báo cáo về Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố **trước ngày 15/5/2026**.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân 12 Phường**

- Chỉ đạo việc củng cố và tăng cường hoạt động Ban chăm sóc sức khỏe tại các cơ sở giáo dục

- Triển khai các kế hoạch: Hoạt động y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, truyền thông giáo dục sức khỏe,...

- Hướng dẫn, giám sát các cơ sở giáo dục về thực hiện các nội dung của hoạt động y tế trường học cuối năm học.

- Tham mưu, bố trí nhân sự phụ trách công tác y tế tại các cơ sở giáo dục; Tổ chức tập huấn hoạt động y tế trường học.

- Phối hợp Trung tâm Y tế trong công tác quản lý, giám sát khám sức khỏe học sinh.

- Ủy ban nhân dân Phường đảm bảo chế độ và tạo điều kiện làm việc thuận lợi để nhân viên y tế các cơ sở giáo dục hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác y tế trường học, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học trên địa bàn Phường.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức thực hiện quản lý giám sát, kiểm tra, đánh giá công tác y tế tại các cơ sở giáo dục.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành Y tế, phối hợp xử lý khi có ca bệnh, dịch bệnh xảy ra tại các cơ sở giáo dục.

- Hướng dẫn các trường xây dựng dự toán và sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động y tế trường học đúng theo quy định

- Phối hợp với Trung tâm Y tế đảm bảo quyền trẻ em, tạo cơ hội học tập cho các em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo; Tổ chức tập huấn, truyền thông phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Phường.

## **2. Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức**

- Phối hợp Ủy ban nhân dân Phường xây dựng, triển khai, tổ chức thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn Phường; phối hợp tổ chức Hội nghị tổng kết công tác y tế trường học năm học 2025-2026.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân tổ chức tập huấn hoạt động y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định công tác y tế trường học và các văn bản liên quan năm học 2025-2026; tổ chức khám sức khỏe; sàng lọc bệnh tật và các yếu tố nguy cơ cho học sinh khối mầm non và khối phổ thông đầu năm học.

- Chỉ đạo trạm Y tế địa phương hỗ trợ chuyên môn và thực hiện tốt vai trò là Phó Ban chăm sóc sức khỏe học sinh cho cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Chỉ đạo các trạm Y tế xây dựng và ký kết quy chế phối hợp trong công tác y tế trường học.

- Hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên y tế cho các cơ sở giáo dục; hướng dẫn triển khai quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh, truyền thông giáo dục sức khỏe.

- Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho bảo mẫu, nhân viên cấp dưỡng, nhân viên phục vụ căng tin trường học.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các bếp ăn, căng tin, các cơ sở cung cấp xuất ăn sẵn trên địa bàn.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học trên địa bàn Phường.

- Thực hiện tổng hợp đầy đủ số liệu, báo cáo tổng kết công tác y tế trường học vào cuối năm học.

### **10. Các cơ sở giáo dục**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động y tế trường học năm học 2025–2026, dự trù kinh phí hoạt động y tế vào đầu năm học.

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh. Ban chăm sóc sức khỏe học sinh có phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên; hàng năm tổ chức đánh giá công tác y tế trường học theo quy định (có biên bản họp đánh giá công tác y tế trường học vào cuối mỗi học kỳ).

- Nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về y tế trường học tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT và các nội dung thực hiện tại mục II.

- 100% cơ sở giáo dục thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định. Có sổ theo dõi sức khỏe học sinh, kết quả khám sức khỏe học sinh, sổ theo dõi học sinh nghỉ học, sổ theo dõi tai nạn thương tích; sổ theo dõi học sinh bị bệnh truyền nhiễm; có hợp đồng khám sức khỏe với các cơ sở y tế. Thông báo kết quả khám sức khỏe học sinh cho phụ huynh.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về vệ sinh trường học, nước sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm tại bếp ăn, căng tin; vệ sinh môi trường xung quanh, nhà vệ sinh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về giáo dục sức khỏe.

- Thường xuyên khai thông cống rãnh, tuyệt đối không để nước tù đọng, tạo điều kiện cho lăng quăng phát triển. Chú ý vệ sinh ngoại cảnh, vệ sinh nhà tiêu, vệ sinh nước thải – rác thải, vệ sinh nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt cá nhân, sinh hoạt chung; các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân học sinh,...

- Các cơ sở giáo dục tự tổ chức đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác y tế vào cuối mỗi năm học: cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại phụ lục số 01; Trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đánh giá theo mẫu quy định phụ lục số 02 ban hành kèm theo Công văn liên tịch số 8898/LT-YT-GDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và

Đào tạo về việc triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 về quy định công tác y tế trường học.

- Thực hiện các báo cáo:

+ Báo cáo phụ lục 2 theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 về trạm Y tế địa phương **trước ngày 30/4/2026**

+ Báo cáo công tác thực hiện y tế trường học tại cơ sở giáo dục khi có yêu cầu.

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí cho công tác y tế trường học tại các cơ sở giáo dục thực hiện theo Điều 3 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

Trên đây là kế hoạch hoạt động y tế trường học năm học 2025-2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức, đề nghị Ủy ban nhân dân 12 Phường, các cơ sở giáo dục thuộc trên địa bàn phối hợp triển khai thực hiện. /.

### Nơi nhận:

- TTKSBT Tp. HCM;
- Ủy ban nhân dân 12 Phường;
- Các đơn vị tại mục IV;
- Lưu: VT, YTCC.

